TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hoài Đức, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

Số: 296/2023/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 283/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1982;

Trú tại: xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Chị Trần Mai B, sinh năm 1989;

Trú tại: xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn A và chị Trần Mai B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang ngày 18/4/2011, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh A và chị B phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn A và chị Trần Mai B.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn A và chị Trần Mai B có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Tú D, sinh ngày 01/10/2011 và Nguyễn Anh C, sinh ngày 12/4/2015. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao hai con chung cho chị Trần Mai B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác;

Về cấp dưỡng: Chị Trần Mai B không yêu cầu anh Nguyễn Văn A phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận của anh A và chị B về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung vợ chồng*: Anh Nguyễn Văn A và chị Trần Mai B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Anh Nguyễn Văn A và chị Trần Mai B xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về lệ phí*: Anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn A và chị Trần Mai B;

- Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Tú D, sinh ngày 01/10/2011 và Nguyễn Anh C, sinh ngày 12/4/2015 cho chị Trần Mai B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác;

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Mai B không yêu cầu anh Nguyễn Văn A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn A và chị Trần Mai B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn A tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đồng lệ phí việc dân sự. Xác nhận anh A đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức theo biên lai thu số AA/2020/0016618 ngày 20/7/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã Xuân Hương, H. Lạng Giang Tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Quỳnh